

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2026
Hanoi, September 24, 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED
PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Ngân hàng TMCP Quân đội.

To: - *The State Securities Commission;*
- *The Ho Chi Minh Stock Exchange;*
- *Military Joint Stock Commercial Bank.*

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/*Name of individual:* **Trần Minh Đạt**

- Quốc tịch/*Nationality:* *Việt Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *Number of ID card/passport ... , ngày cấp/ date of issue ... , nơi cấp/ place of issue ...*

- Địa chỉ liên hệ/*Contact address:* ...

- Điện thoại/*Telephone:* Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng /*Current position in the public company:* **Phó TGD/ Deputy CEO**

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):* **Phó TGD/ Deputy CEO**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:*

- Quốc tịch/Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company:

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **MBB**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3: ... tại công ty chứng khoán/In securities company: ...

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction: **7.212.270 cổ phiếu/shares** ((trong đó 865.472 Cổ phiếu do MB trả cổ tức 15% bằng cổ phiếu và 576.981 Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:1/ in which 865.472 of shares issued by MB as a 15% stock dividend and 576.981 of additional shares issued to existing shareholders at a 10:1 by ratio); **0,072%**/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB sau khi hoàn thành tăng vốn (dự kiến 10.068.749.885 cổ phiếu)/Total of MB's outstanding shares after capital raising (projected at 10,068,749,885 shares)

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Mua/ to purchase**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: **200.650 cổ phiếu/shares**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap): **Mua/ to purchase**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*: **200.650** cổ phiếu/shares

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of executed transaction (calculated based on par value)*: **2.006.500.000** đồng/VNĐ

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction*: **7.412.920** cổ phiếu/shares, **0,074%**/ Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB sau khi hoàn thành tăng vốn (dự kiến 10.068.749.885 cổ phiếu)/*Total of MB's outstanding shares after capital raising (projected at 10,068,749,885 shares)*

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person*: **7.412.920** cổ phiếu/shares; tỷ lệ/*Shareholding percentage* **0,074 %**

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants* *:

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: : tại tổ chức phát hành/*At the issuing organization*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: **23/09/2026**

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING INDIVIDUAL



Trần Minh Đạt